

PHỤ LỤC SỐ 05
APPENDIX 05

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE

(Ban hành kèm theo Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06 tháng 10 năm 2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)
(Promulgated with the Circular No 155/2015/TT-BTC on October 06, 2015 of the Ministry of Finance guiding the Information disclosure on securities markets)

CÔNG TY CP
SIAM BROTHERS
VN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Independence - Freedom - Happiness

Số: 300718 - SBV

No.

TP.HCM, ngày 30 tháng 7 năm 2018

....., day month year

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT
REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE OF LISTING COMPANY

(6 tháng/năm)

(6 months/year)

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM

To: - The State Securities Commission
- The Stock Exchange

- Tên công ty niêm yết/Name of listing company: CÔNG TY CP SIAM BROTHERS VIỆT NAM

- Địa chỉ trụ sở chính/Address of headoffice: Tòa nhà Anna, số 10 CVPM Quang Trung, P.Tân Chánh Hiệp, Q.12, TP.HCM

- Điện thoại/ Telephone: 028. 38912889 Fax: 028.38912789 Email:

- Vốn điều lệ/ Charter capital: 273.664.760.000 VND

- Mã chứng khoán/ Securities code: SBV

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông/Activities of the General Meeting of

Shareholders

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)/ *Information on meetings and resolutions / decisions of the General Meeting of Shareholders (including the resolutions of the General Meeting of Shareholders adopted in the form of written comments):*

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định <i>Resolution/Decision</i> No.	Ngày <i>Date</i>	Nội dung <i>Content</i>
1	01/2018/NQ.DHDCD	24/4/2018	Nghị quyết DHDCD thường niên năm 2018

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng/năm)/ *Board of Management (Semi-annual/annual reports):*

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)/ *Information about the members of the Board of Management:*

Stt No.	Thành viên HĐQT/ <i>BOM's</i> <i>member</i>	Chức vụ/ <i>Position</i>	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ <i>Day</i> <i>becoming/no</i> <i>longer</i> <i>member of</i> <i>the Board of</i> <i>Management</i>	Số buổi họp HĐQT tham dự/ <i>Number of</i> <i>attendance</i>	Tỷ lệ tham dự họp/ <i>Percentage</i>	Lý do không tham dự họp/ <i>Reasons</i> <i>for</i> <i>absence</i>
	Ông Veerapong Sawatyanon	Chủ tịch HĐQT	10/5/2016	5	100%	
	Ông Itthapat Sawatyanon	Thành viên HĐQT	10/5/2016	4	80%	Có lịch công tác nước ngoài
	Ông Nguyễn	Thành viên	10/5/2016	5	100%	

	Trưởng Hải	HDQT độc lập				
	Ông Lê Phụng Hào	Thành viên HDQT độc lập	10/5/2016	5	100%	
	Ông Lê Trần Anh Tuấn	Thành viên HDQT	10/5/2016	5	100%	
	Ông Huỳnh Tiến Việt	Thành viên HDQT	10/5/2016	5	100%	
	Ông Huỳnh Văn Tỷ	Thành viên HDQT	18/4/2017	4	80%	Từ nhiệm từ ngày 07/05/2018
	Bà Lê Thị Ngọc	Thành viên HDQT độc lập	18/4/2017	4	80%	Từ nhiệm từ ngày 07/05/2018

2. Hoạt động giám sát của HDQT đối với Ban Giám đốc/ *Supervision by the BOD over the Director (General Director):*

Từ ngày 1/1/2018 đến ngày 24/4/2018 Công ty áp dụng mô hình có HDQT và Ban Kiểm soát (BKS). Từ ngày 24/4/2018, Công ty áp dụng mô hình Tiểu ban kiểm toán (trực thuộc HDQT)

Hội Đồng Quản Trị đã thực hiện tốt hoạt động giám sát và luôn hỗ trợ hiệu quả Ban Giám Đốc trong việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, nghị quyết của Hội Đồng Quản Trị và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị/ *Activities of the Board of Directors' committees:*

- Thư ký HDQT hỗ trợ hiệu quả cho HDQT trong công tác tổ chức cuộc họp, soạn thảo biên bản, cung cấp thông tin và bảo mật thông tin

- Tiểu ban tài chính và đầu tư chịu trách nhiệm theo dõi và báo cáo với Hội Đồng Quản Trị việc đầu tư vào nhà máy số 4, đồng thời đưa ra thảo luận các dự án đầu tư trong các cuộc họp HDQT, đáp ứng nhu cầu sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Tiểu ban kiểm toán sau ngày 24/4/2018 đã được HĐQT phân công làm việc với Phòng Kiểm soát nội bộ, và kiểm toán độc lập nhằm mục tiêu giám sát tình hình tài chính và giám sát tính tuân thủ trong hoạt động sản xuất kinh doanh. Tiểu ban kiểm toán cũng đã trình kế hoạch hoạt động của tiểu ban trong năm nay để HĐQT phê duyệt, theo đó, Tiểu ban sẽ tăng cường thực hiện các hoạt động kiểm soát để nâng cao hoạt động quản lý rủi ro của Công ty.

4. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng/năm)/
Resolutions/Decisions of the Board of Directors (Semi-annual/annual reports):

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định <i>Resolution/Decision No.</i>	Ngày <i>Date</i>	Nội dung <i>Content</i>
1	035/NQ	09/01/2018	Nghị quyết về việc thành lập văn phòng đại diện và bổ nhiệm trưởng văn phòng đại diện Công ty CP Siam Brothers VN
2	0802/NQ2018	08/02/2018	Nghị quyết thông qua giao dịch với các bên liên quan
3	1403/2018/NQH DQT	14/03/2018	Nghị quyết về việc giảm hạn mức ghi nợ và nhận bảo lãnh tài sản tài sản cho việc thực hiện hợp đồng mua bán – phân phối sản phẩm với Công ty TNHH TM Nghĩa Thái
4	1403/NQ-2018	14/03/2018	Nghị quyết về việc chốt ngày đăng ký cuối cùng tổ chức DHDCD thường niên 2018
5	0705/NQ-HDQT	07/05/2018	Nghị quyết về việc bổ nhiệm trưởng ban nghiên cứu phát triển sản phẩm và thị trường mới
6	3105/NQ-HDQT	31/05/2018	Nghị quyết về việc chi trả cổ tức năm 2017

III. Đào tạo về quản trị công ty/ *Training on corporate governance:*

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty/ *Training courses on corporate governance which members of Board of Management, members of the Supervisory Board, Director (CEO), other managers and company secretary was involved in accordance with regulations on corporate governance:*

Thành viên HĐQT và thư ký công ty đã tham gia khóa học “Quản trị Công ty” theo đúng quy định vào năm trước

V. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán (Báo cáo 6 tháng/năm) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty / *List of affiliated persons of the public company as specified in clause 34, Article 6 of the Securities Law (Semi-annual/annual reports) and transactions of affiliated persons of the Company with the Company)*

1. Danh sách về người có liên quan của công ty/ *List of affiliated persons of the Company:* theo danh sách đính kèm

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organizati on/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH No. *, date of issue, place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>

Ghi chú/Note: Số Giấy NSH*: Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH: In case of individual: ID card/Passport No.; In case of

organization: License of establishment and operation/Certificate of business registration/equivalent legal documents.

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ/ *Transactions between the company and the affiliated persons or between the company and major shareholders, internal persons and related person of internal person.* Không có

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát/ *Transaction between internal person of listed company and company's subsidiaries, or the company in which listed company takes controlling power* Không có

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác/ *Transactions between the company and other objects*

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)/ *Transactions between the company and the company that members of Board of Management, members of the Supervisory Board, Director (CEO) has been a founding member or members of Board of Management, Director (CEO) in three (03) years (calculated at the time of reporting).*

Công ty	Giá trị hợp đồng (VND, bao gồm VAT)
Công ty CP Đầu Tư Thông Minh	
Hợp đồng thuê máy số 04/042018/SI-CN1 ngày 26/04/2018	412,500,000
Hợp đồng bảo trì số 02BT-CNSBVN/2018	1,210,000,000
- Hợp đồng bảo trì số SH-SB/01 ngày 01/03/2018	874,500,000
- Phụ lục số 03/30112016/HĐMB	30,692,424,745
HĐ bảo trì số BT-CNSBVN/2018 ngày 01/03/2018	1,848,000,000
Công ty CP Phát Triển Hạ Tầng Việt Sơn	
Phí quản lý, cấp nước sách và xử lý nước thải từ tháng 1 - 6/2018	355,329,499
Cửa hàng Ngọc Tỷ	36,640,128,431
Công ty TNHH thương mại Nghĩa Thái	81,550,730,738

Công ty TNHH TMDV Du lịch và Quảng Cáo Đông Dương	
- Hợp đồng số 20/2018 ngày 26/01/2018	60,060,000
- Hợp đồng cung cấp mẫu in ký ngày 17/01/2018	25,080,000
Chi phí thi công cửa hàng chuẩn theo HD 00011-2018/SIAM/ĐD ngày 30/01/2018	601,040,000
Dịch vụ tư vấn theo HD DV tư vấn Marketing ngày 01/04/2018	330,000,000
Tem nhãn HD SO 02/HDKT/INDOCHINE-SIAM/2018	73,920,000
Tem nhãn HD SO 03/HDKT/INDOCHINE-SIAM/2018	73,920,000
Tem nhãn HD SO 04/HDKT/INDOCHINE-SIAM/2018	73,920,000
Tem nhãn HD SO 05/HDKT/INDOCHINE-SIAM/2018	73,920,000
Tem nhãn HD SO 06/HDKT/INDOCHINE-SIAM/2018	73,920,000
Tem nhãn HD SO 07/HDKT/INDOCHINE-SIAM/2018	49,434,000
Tem nhãn HD SO 01/HDKT/INDOCHINE-SIAM/2018	42,966,000
Hộp quà tết theo HD SO 21/2018	13,860,000
Mua hộp quà tết Hạnh Phúc An Khang	34,020,000

CP mua quà tết HD 222018 ngày 26/1/2018 16,632,000

Công ty CP Nông Nghiệp Sinh Thái Siam	
Mua nhót	163,040,149
Bán dây cột chuỗi	234,235,003
- Bán hạt nhựa	12,940,150
Gia công khay cá	108,511,920
Cty TNHH ITMS VIỆT NAM	

- Phí bảo trì phần mềm	322,000,000
Công ty CPVFD	
- Hợp đồng số 001/HĐTC-VFD-SIAM/2018 ngày 2/3/2018	17,787,000
Phí thuê nhà xưởng từ tháng 04;05;06/2018 theo HĐ số 04/HĐTX 5,6-2018 ngày 30/03/2018	128,895,030
Thi công sửa chữa nhà máy 3	18,993,391

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành/ *Transactions between the company and the company that related person of members of Board of Management, members of the Supervisory Board, Director (CEO) as a member of Board of Management, Director (CEO).*

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành/ *Other transactions of the company (if any) may be beneficial material or immaterial for members of Board of Management, members of the Supervisory Board, Director (CEO).* Không có

VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 6 tháng/năm)/ *Transactions of internal persons and related person of internal person (Semi-annual/annual reports)*

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ/ *List of internal persons and their affiliated persons* Không có

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết/ *Transactions of internal persons and affiliated persons on shares of the listed company*

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác/ Other significant issues

CHỦ TỊCH HĐQT
CHAIRMAN OF THE BOD
(Ký tên và đóng dấu)
(Sign and seal)



Veerapong Sawatyanon



STT No.	Tên tổ chức/ cá nhân <i>Name of organization or individual</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No. *</i>	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do <i>Reasons</i>
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ									

[illegible]

IV	7	Huỳnh Tiến Nam									
		Lê Trần Anh Tuấn		Trưởng bộ phận Learning Center							
	1	Trình Thị Thu Thủy									
	2	Lê Xuân Hưng									
	3	Lê Trần Bích Ngọc									
	4	Lê Trần Bích Thủy									
V		Lê Phụng Hào									
	1	Lê Phụng Đình									
	2	Trần Thị Chắc									
	3	Lê Trần Chinh									
	4	Lê Trần Thắng									
	5	Lê Thị An Bình									
	6	Lê Thị Hương Bình									
	7	Lê Thị Bạch Tuyết									
	8	Lê Nhật Anh									
VI	9	Lê Bảo Hoàng									
		Nguyễn Trường Hải									
	1	Nguyễn Văn Út									
	2	Đỗ Thị Thanh									
	3	Lê Thị Diễm Lê									
	4	Nguyễn Thị Mỹ Trang									
	5	Nguyễn Thị Cẩm Tú									
		Huỳnh Văn Tỷ									
	1	Huỳnh Vĩnh Phúc									
VIII	2	Huỳnh Kim Yến									
		Lê Thị Ngọc									
		Chiêm Minh Nhật									
		Chiêm Thụy Nguyệt Nga									
		Chiêm Hải Yến									
		Chiêm Phương Anh									
IX		Ngô Từ Đông Khanh		Giám đốc Thương hiệu và Đối ngoại truyền thông	C2092984	27/07/2016	Cục XNC	Số 10, Tòa nhà Anna, P Tân Chánh Hiệp, Q 12, Tp HCM		4/10/2017	

[illegible]

KẾ TOÁN TRƯỞNG

[illegible]